

Bản án số: 26/2022/HSST
Ngày 31 tháng 3 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG G

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sang
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lạng G, tỉnh Bắc G.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng G tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng G, tỉnh Bắc G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/HSST-QĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

* **Họ và tên: Đặng Văn T, sinh năm 1970;** tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: xóm Chùa, thôn Bái Thượng, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc G; nơi ở: thôn Bến Phà, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng G, tỉnh Bắc G; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12.

Bố đẻ: Đặng Văn Mỹ, sinh năm 1935; mẹ đẻ: Đặng Thị Thu, sinh năm 1938; gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ tư. Vợ: Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1971; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 11/01/2022 đến 20/02/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo Đặng Văn T có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Dương Ngọc G, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Bến Phà, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng G, tỉnh Bắc G

* **Người làm chứng:** Anh Đặng Xuân TH, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Bến Phà, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng G, tỉnh Bắc G

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn T, sinh năm 1970 mở quán tạp hoá tại nhà ở thôn Bến Phà, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng G, tỉnh Bắc G. T khai do ham lợi nên đã nhận làm thư ký ghi lô, đề cho người tên G ở thôn Bến Phà, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng G. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/01/2022, T đã bán số lô, số đề cho 02 đối tượng tự khai là Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1971 và Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1985 đều ở tổ dân phố Hoà Bình, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc G. Trong đó Tuấn đánh bạc với số tiền là 3.500.000đ; Hùng đánh bạc với số tiền là 2.000.000đ. Khi T,

Tuấn và Hùng vừa thực hiện hành vi đánh bạc xong thì bị Công an huyện Lạng G phát hiện bắt quả tang. Thu giữ:

- Trên giường ngủ trong phòng tầng 1: 01 bút mực; 01 bút bi; 02 tờ giấy A4, 01 tờ giấy A3; 01 điện thoại di động Iphone có số Imei 355769078816114.

- Trong túi áo khoác bên phải T đang mặc: số tiền 6.720.000 đồng và 01 mảnh giấy có ghi số.

- Trong túi quần trước bên phải của Hùng: 01 mảnh giấy ghi chữ và số.

- Trong túi quần sau bên phải của Tuấn: 01 mảnh giấy ghi chữ và số; số tiền 210.000 đồng.

Tại kết luận giám định số 112/KL-KTHS ngày 17/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc G, xác định: Các chữ số và chữ viết trên 02 mảnh giấy thu trên người Tuấn, Hùng và 03 tờ giấy ghi chữ và số thu trên giường nơi T ghi lô đề là chữ của T viết ra.

Quá trình điều tra còn xác định ngoài hành vi đánh bạc bị bắt quả tang nêu trên, trong buổi chiều ngày 11/01/2022 T còn ghi lô, đề cho một số khách không quen biết, với số tiền đánh bạc là 5.946.000 đồng, trong số này T đã thu 1.220.000 đồng còn lại 4.726.000 đồng khách nợ. Các số lô, đề khách đánh T đã ghi vào tờ A3 (cáp tổng) theo dõi nếu trúng thì trả thưởng. Tổng số tiền T đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề ngày 11/01/2022 là 11.446.000 đồng, đã thu được 6.720.000 đồng còn lại khách nợ chưa trả tiền; T bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ trước khi có kết quả giải xổ số kiến thiết miền Bắc.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn. Bị cáo nhận thức hành vi của mình đã thực hiện là sai, vi phạm pháp luật và hứa cải tạo tốt, không tái phạm.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 04/KSĐT ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng G đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra còn đề nghị về vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, xem xét về quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng G, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng G, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Đặng Văn T tại phiên tòa đã thừa nhận thực hiện hành vi “Đánh bạc”, cụ thể: Trong ngày 11/01/2022, tại nhà ở thuộc thôn Bến Phà, xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng G, tỉnh Bắc G. Đặng Văn T bị công an huyện Lạng G phát hiện bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi bán số lô, số đề cho 02 đối tượng tự khai là Nguyễn Văn Hùng và Nguyễn Văn Tuấn. Ngoài ra, trong ngày 11/01/2022 T còn thực hiện hành vi bán số lô, số đề một số khách không quen biết. Tổng số tiền T đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, đề là 11.446.000 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như vật chứng đã thu hồi. Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Lời khai của bị cáo cũng hoàn toàn phù hợp với thời gian và địa điểm xảy ra tội phạm. Do đó, hành vi của bị cáo Đặng Văn T đã đủ cơ sở cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng G đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc T hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có thời gian tham gia quân đội và có bố đẻ là Đặng Văn Mỹ là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn T, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa xét thấy: hành vi của bị cáo là hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến lĩnh vực an toàn xã hội và trật tự công cộng tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh một số tệ nạn xã hội khác. Do đó cần xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, bị cáo T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật của nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi và có tài sản, thu nhập nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 3 điều 321 của Bộ luật hình sự.

[5]. Đối với 02 đối tượng khai là Nguyễn Văn Hùng và Nguyễn Văn Tuấn, trong quá trình làm việc đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại tổ dân phố Hoà Bình, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế nhưng không xác định được đối tượng nào có tên, tuổi, địa chỉ như trên nên tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ. Đối với các khách ghi số lô, số đề khác, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với người tên G theo T khai là người nhận lô đề của T, Cơ quan điều tra xác minh tại thôn Bến Phà, xã Nghĩa Hưng có Dương Ngọc G, sinh năm 1975

nhưng G không thừa nhận lời khai của T. Ngoài lời khai của T thì không có tài liệu, căn cứ nào khác chứng minh G có tham gia đánh bạc nên không có căn cứ xử lý đối với G.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 6.720.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone có số Imei 355769078816114 thu của T là tiền và phương tiện sử dụng đánh bạc; 210.000 đồng thu của Tuấn không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 bút mực; 01 bút bi; 02 tờ giấy A4, 01 tờ giấy A3; 03 mảnh giấy có ghi chữ, số là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

* Về thu lợi bất chính: Đối với số tiền 4.726.000đ T ghi số lô, đề cho một số người không quen biết và chưa nhận được tiền nên không có cơ sở xác định T được hưởng lợi. Vì vậy không xem xét truy thu.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điều 106, 135, 136, 331, 332, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 3, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/3/2022. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ để sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Đặng Văn T cho UBND xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng G, tỉnh Bắc G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

[2]. Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 bút mực; 01 bút bi; 02 tờ giấy A4, 01 tờ giấy A3; 03 mảnh giấy có ghi chữ, số;

Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 6.720.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone có số Imei 355769078816114 thu của T; 210.000 đồng thu của Tuấn;

(Đặc điểm vật chứng của vụ án theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng G).

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu số tiền 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc G;
- VKSND huyện Lạng G;
- THADS huyện Lạng G;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sang